

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2024/DS-PT

Ngày: 09 - 8 - 2024

“V/v yêu cầu bồi thường thiệt
hại do sức khỏe bị xâm phạm”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Dương

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Thanh Nhân

Bà Từ Thị Hải Dương

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Hương Giang – Thẩm tra viên, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày ngày 09 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 24/2024/TLPT-DS ngày 18 tháng 6 năm 2024 về việc “Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 213/2024/QĐ-PT ngày 15 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Hoàng T, sinh năm: 1981; Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nguyên đơn: Ông Phạm Anh H – Luật sư thuộc Công ty L, Đoàn luật sư thành phố H, có mặt

- *Bị đơn:* Ông Hoàng Quang T1, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo nội dung Bản án sơ thẩm số 07/2024/DS – ST ngày 08 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào cuối năm 2022, khi gia đình ông T tiến hành xây tường rào ranh giới của thửa đất số 70, tờ bản đồ số 11 tại thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình thì phát sinh tranh chấp với gia đình bà Phạm Thị C. Sau khi được chính quyền địa phương đã đến làm việc và trực tiếp kiểm tra lại hiện trạng thửa đất tranh chấp và đã thống nhất việc gia đình ông T được quyền xây tường rào theo móng cũ. Đến

khoảng 08 giờ cùng ngày, ông [Hoàng Quang T1](#) (con trai của bà [Phạm Thị C](#)) đã gây xung đột với ông [T](#), ông [T1](#) đã dùng tay đánh ông [T](#). Hậu quả ông [T](#) phải đi điều trị tại Bệnh viện.

Đối với thương tích của ông [T](#) do ông [Hoàng Quang T1](#) gây ra, tháng 4/2023 ông đã được đưa đi giám định và sau đó được [Công an xã N](#) thông báo về kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3% và thông báo về việc chấp hành quyết định xử phạt hành chính đối với hành vi đánh nhau. Tuy nhiên, bản thân ông nhận thấy hành vi của mình không có lỗi nên ông chưa chấp hành quyết định xử phạt hành chính.

Sau đó ông [Hoàng T](#) khởi kiện yêu cầu ông [Hoàng Quang T1](#) bồi thường tổn hại sức khỏe do hành vi trái pháp luật của [Hoàng Quang T1](#) gây ra cho ông tổng số tiền là 257.657.000 đồng, cụ thể gồm các chi phí sau:

- Chi phí khám, điều trị tại Bệnh viện tạm tính đến ngày 09/01/2024 là 7.057.030 đồng;
- Chi phí thuê phương tiện đi lại để khám và điều trị: 3.600.000 đồng;
- Chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe tạm tính đến ngày 09/01/2024 là 10.000.000 đồng;
- Thu nhập bị mất trong khoảng thời gian điều trị tại viện và bị giám sát tạm tính đến ngày 09/01/2024 là 180.000.000 đồng;
- Bù đắp tổn thất về tinh thần tạm tính là 50.000.000 đồng;
- Chi phí của người chăm sóc trong thời gian điều trị và không đi làm được là 7.000.000 đồng;

Theo bị đơn ông [Hoàng Quang T1](#) trình bày:

Ông thừa nhận diễn biến sự việc xô xát là xuất phát từ tranh chấp về ranh giới quyền sử dụng đất giữa gia đình ông với gia đình ông [Hoàng T2](#) (bố của ông [Hoàng T](#)). Tuy nhiên, nguyên nhân dẫn đến việc ông đánh ông [T](#) là do ông [T](#) chủ động đánh ông và mẹ ông trước nên ông đã đánh trả, vì vậy cả hai bên đều bị Chính quyền địa phương xử phạt hành chính. Thương tích mà ông gây ra cho ông [T](#) chỉ là xây xát nhẹ. Đối với kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra của ông [Hoàng T](#) là 03%; Vì vậy, ông [Hoàng T](#) đưa ra các khoản chi phí trên là không hợp lý. Ông chỉ chấp nhận các khoản chi phí hợp lý gồm:

- Chi phí chữa bệnh theo yêu cầu của nguyên đơn là 4.691.444 đồng;
- Chi phí thuê xe đi lại khám và điều trị là 1.800.000 đồng;
- Chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là 2.629.600 đồng;
- Thu nhập bị mất trong khoảng thời gian điều trị tại viện và bị giám sát theo là 2.629.600 đồng;
- Bù đắp tổn thất tinh thần là 3.600.000 đồng;
- Chi phí cho người chăm sóc trong thời gian điều trị tại bệnh viện là 2.629.600 đồng.

Tổng cộng các chi phí ông chấp nhận bồi thường cho ông [T](#) là 17.980.000 đồng.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2024/DS – ST ngày 08 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bồ Trạch đã quyết định:

- Áp dụng Điều 5, khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 93, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 229, Điều 262 của Bộ Luật tố tụng dân sự

- Áp dụng khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 590, Điều 357, Điều 468 Bộ Luật dân sự

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH1430/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông [Hoàng T](#) về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, buộc ông [Hoàng Quang T1](#) phải bồi thường cho ông [Hoàng T](#) số tiền 27.418.000 đồng (Hai mươi bảy triệu bốn trăm mười tám nghìn đồng).

- Ghi nhận sự tự nguyện của ông [Hoàng Quang T1](#) về việc hỗ trợ bồi thường cho ông [Hoàng T](#) số tiền là chi phí phương tiện đi lại để khám, chữa bệnh và chi phí của người chăm sóc trong thời gian điều trị tại Bệnh viện với số tiền 4.429.600 đồng (Bốn triệu bốn trăm hai mươi chín nghìn sáu trăm đồng).

Tổng cộng, số tiền ông [Hoàng Quang T1](#) có nghĩa vụ thanh toán cho ông [Hoàng T](#) là 31.847.600 đồng (Ba mươi một triệu tám trăm bốn mươi bảy nghìn sáu trăm đồng chẵn).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án (ông [Hoàng Quang T1](#)) còn phải trả cho ông [Hoàng T1](#) khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 09 tháng 5 năm 2024 ông [Hoàng T](#) làm đơn kháng cáo một phần với nội dung: Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm buộc bị đơn phải bồi thường cho ông số tiền thu nhập bị mất là 180.000.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần là 50.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ông [Hoàng Tân G](#) nguyên nội dung kháng cáo và không nộp thêm tài liệu chứng cứ gì. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về giải quyết vụ án.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn cho rằng:

- Trước khi sự việc xảy ra, ông [T](#) làm nghề đánh bắt cá, thu nhập bình quân mỗi tháng 15.000.000 đồng, sau khi sự việc xảy ra ông [T](#) được chẩn đoán chấn động não, chấn thương đốt sống cột, chấn động thần kinh dẫn đến ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe và không còn khả năng lao động đánh bắt thủy hải sản, ông [T](#) phải đi bệnh viện điều trị nhiều lần. Do đó thu nhập của ông [T](#) mất trên 200.000.000 đồng, ông chỉ yêu cầu bồi thường 180.000.000 đồng là có căn cứ;

- Đối với tổn thất tinh thần: Theo khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự 2015 và Nghị định số 24/2023/CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ công chức, viên chức, lực lượng vũ trang thì mức lương cơ sở

là 1.800.000 đồng/tháng. Vì vậy mức bồi thường tối đa của ông **T** là không quá 90.000.000 đồng. Sau khi sự việc xảy ra, ông **T** nuôi 03 con còn nhỏ đến nay đã hơn 16 tháng, vì vậy ông yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần 50.000.000 đồng là phù hợp.

Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét buộc ông **Hoàng Quang T1** phải bồi thường cho ông **Hoàng T** số tiền tổn thất tinh thần là 50.000.000 đồng và tiền thu nhập bị mất là 180.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm các đương sự và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Không chấp nhận đơn kháng cáo của nguyên đơn (ông **Hoàng T**) cần giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2024/DS – ST ngày 08 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, miễn án phí dân sự phúc thẩm cho nguyên đơn.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; kết quả tranh luận, ý kiến của kiểm sát viên, nguyên đơn, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn, bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1] Ngày 08 tháng 5 năm 2024 Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử và ban hành Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2024/DS – ST.

Ngày 09/5/2024, nguyên đơn ông **Hoàng T** làm đơn kháng cáo. Đơn kháng cáo của nguyên đơn, làm trong hạn luật định và thuộc diện được miễn nộp tiền tạm ứng án phí. Kháng cáo của nguyên đơn đúng quy định tại Điều 272 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự nên chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Sự việc xảy ra xô xát, ông **Hoàng Quang T1** đã dùng tay đánh ông **Hoàng T** là đúng thực tế, hai bên đã bị Chính quyền địa phương xử phạt hành chính, tổn thương cơ thể của ông **Hoàng T** do ông **Hoàng Quang T1** gây ra là 03%. Ông **T** đã đi điều trị tại Bệnh viện, các khoản chi phí đi lại, tiền viện phí, thuốc men đã được cấp sơ thẩm giải quyết, hai bên không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[2.1] Đối với yêu cầu kháng cáo của ông **Hoàng T** về khoản tiền thu nhập bị mất do bị đánh, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

* *Tại Công văn số 904/UBND ngày 22/12/2023 phúc đáp yêu cầu cung cấp thông tin về mức thu nhập bình quân đối với loại hình lao động cùng loại của ông **Hoàng T**, UBND xã N nơi nguyên đơn cư trú xác nhận nội dung:*

Ông **Hoàng T** – thường trú tại **thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình** làm nghề đánh cá biển, tuy nhiên về mức thu nhập và số ngày công lao động trong tháng thì UBND xã không có căn cứ để xác định và cung cấp. Theo báo cáo tình hình phát triển kinh tế xã hội của **UBND xã N** năm 2022 và năm 2023, tại thời điểm báo cáo cuối năm, thì tổng thu nhập bình quân trên địa bàn năm 2022 là 64 triệu/khẩu/năm; tổng thu nhập bình quân năm 2023 là 67,5 triệu đồng/khẩu/năm.

* *Kết quả xác minh của Tòa án cấp sơ thẩm tại ông **Nguyễn Văn K** – Trưởng thôn Nhân Nam, xã N ngày 30/01/2024 thể hiện:*

Trước khi xảy ra sự việc, nghề chính của ông [Hoàng T](#) là đánh cá, cụ thể là đi ruốc (đánh bắt tép biển), đi mảnh (đánh bắt cá gần bờ), đi rê (đánh bắt bằng lưới quét). Ngoài nghề đi biển thì ông [T](#) không làm nghề nào khác. Về thời điểm đánh bắt cụ thể như sau:

- Đi ruốc từ tháng 6 đến tháng 7 hàng năm;
- Đi rê từ tháng 01 đến tháng 3 hàng năm;
- Đi mảnh từ tháng 4 đến tháng 5 hàng năm;
- Từ tháng 8 đến tháng 12 mùa này chủ yếu mưa bão nên chỉ đánh bắt trong ngày, khoảng từ 5 đến 10 ngày/ tháng và ở khu vực 03 hải lý trở lại.

Về thu nhập thực tế của những người làm nghề như ông [T](#) có thể đạt 01 triệu đồng/ngày nhưng chưa trừ các chi phí hao tốn khi đi biển như dầu, mồi câu... Năm ông [T](#) bị thương tích và năm sau đó, tình hình chung của thôn đối với nghề đánh bắt cá như ông [T](#) đều mất mùa, thu nhập không ổn định. Sau điều trị, tình hình sức khỏe của ông [T](#) hoàn toàn ổn định, không có dấu hiệu bị bệnh gì và mọi sinh hoạt hàng ngày đều diễn ra bình thường, nhưng từ đó không thấy ông [T](#) đi biển làm nghề nữa, chỉ ở nhà làm lặt vặt trong gia đình.

* Kết quả xác minh của Tòa án cấp sơ thẩm tại ông [Lê Văn H1](#) – Công an viên [xã N](#), bà [Trần Thị T3](#), trú tại [Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình](#) (là hàng xóm của gia đình ông [T](#)) cũng xác nhận các nội dung theo như ông [Nguyễn Văn K](#) cung cấp.

* Tại Công văn số 4228/CV-BV ngày 23/11/2023 của [Bệnh viện H2 - Cu Ba Đ](#) xác nhận nội dung:

Theo hồ sơ bệnh án và quá trình điều trị của ông [Hoàng T](#) tại Bệnh viện thì bệnh nhân được chăm sóc ở cấp độ 3 (Theo Điều 2, thông tư số 07/2011/TT-BYT hướng dẫn công tác điều dưỡng về chăm sóc người bệnh trong bệnh viện: "Người bệnh cần chăm sóc cấp III là người bệnh tự thực hiện được các hoạt động hàng ngày và cần sự hướng dẫn chăm sóc của điều dưỡng viên...". Trong quá trình điều trị, bệnh nhân [Hoàng Tân T4](#) đi lại và sinh hoạt bình thường.

Như vậy, kết quả xác minh của Tòa án cấp sơ thẩm tại [UBND xã N](#) và các hộ dân làm nghề tương tự thể hiện không có cơ sở để xác định thu nhập thực tế cụ thể của loại hình lao động này. Thông tin của những người làm chứng do nguyên đơn cung cấp cũng không đủ cơ sở xác định được mức thu nhập bình quân thực tế của ông [Hoàng T](#). Mặt khác, việc Nguyên đơn kê khai và yêu cầu bồi thường thiệt hại về thu nhập thực tế bị mất là đã loại trừ khoản thu nhập bị giảm sút. Do đó, cần căn cứ vào mức lương tối thiểu vùng tại khu vực người bị thiệt hại cư trú để xác định thu nhập thực tế bị mất là có căn cứ.

Mặt khác, tại phiên toà phúc thẩm nguyên đơn không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ nào để chứng minh cho việc tổn thất tinh thần và thu nhập bị mất.

Vì vậy, Bản án số 07/2024/DS-ST ngày 08/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch đã áp dụng vào mức lương tối thiểu vùng tại khu vực người bị thiệt hại cư trú, làm nghề theo Nghị định 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động để buộc bị đơn phải bồi thường khoản tiền 5.320.000 đồng là có căn cứ. (Thuộc vùng 3 có mức lương tối thiểu là 3.640.000 đồng/tháng, tính theo ngày là 3.640.000đ : 26 ngày = 140.000 đồng/ngày, nên cần buộc bị đơn phải bồi thường chi phí này tương

ứng với số ngày điều trị của ông **T** trong 3 đợt là 38 ngày x 140.000đồng/ngày = 5.320.000 đồng).

[2.2] Đối với yêu cầu bù đắp tổn thất về tinh thần thấy rằng: Nguyên đơn yêu cầu bồi thường số tiền 50.000.000 đồng, bị đơn chỉ chấp nhận bồi thường số tiền 3.600.000đồng. Xét thương tích mà bị đơn gây ra cho Nguyên đơn gây tổn hại về sức khỏe 03%, sau điều trị tình trạng sức khỏe của bị đơn đã ổn định, mọi sinh hoạt hàng ngày diễn ra bình thường, không có dấu hiệu bị tổn thương về tâm lý và tinh thần. Mặt khác, nguyên nhân dẫn đến việc bị đơn phải đi điều trị nội trú tại Bệnh viện nhiều đợt có một phần là do di chứng tiền sử bệnh nền của bị đơn (theo xác nhận của Bệnh viện) Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng tại Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2024/DS – ST ngày 08/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bồ Trạch buộc ông **Hoàng Quang T1** phải bù đắp tổn thất tinh thần cho ông **Hoàng T** số tiền 10.000.000 đồng là phù hợp.

[3] Từ phân tích trên thấy rằng việc nguyên đơn kháng cáo yêu cầu bị đơn bồi thường số tiền thu nhập bị mất là 180.000.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần 50.000.000 đồng không được chấp nhận.

[4] Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 272, Điều 273, khoản 1 Điều 308; Điều 5, khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 93, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 229, Điều 262 của Bộ Luật tố tụng dân sự

- Căn cứ khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 590, Điều 357, Điều 468 Bộ Luật dân sự

- Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH1430/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Không chấp nhận đơn kháng cáo của ông **Hoàng T**, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2024/DS – ST ngày 08 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông **Hoàng T** về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, buộc ông **Hoàng Quang T1** phải bồi thường cho ông **Hoàng T** số tiền 27.418.000 đồng (Hai mươi bảy triệu bốn trăm mười tám nghìn đồng).

3. Ghi nhận sự tự nguyện của ông **Hoàng Quang T1** về việc hỗ trợ bồi thường cho ông **Hoàng T** số tiền là chi phí phương tiện đi lại để khám, chữa bệnh và chi phí của người chăm sóc trong thời gian điều trị tại Bệnh viện với số tiền 4.429.600 đồng (Bốn triệu bốn trăm hai mươi chín nghìn sáu trăm đồng).

Tổng cộng, số tiền ông **Hoàng Quang T1** có nghĩa vụ thanh toán cho ông **Hoàng T** là 31.847.600 đồng (Ba mươi một triệu tám trăm bốn mươi bảy nghìn sáu trăm đồng chẵn).

4. Về án phí: Ông [Hoàng T](#) không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm
Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 30/7/2024.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND huyện Bố Trạch;
- CCTHADS huyện Bố Trạch;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Dương